

Sau hơn ba thập niên Hoa Kỳ rút lui khỏi cuộc chiến VN, chính sách can thiệp Đông Nam Á (ĐNÁ),

tình hình ở đây bước vào một khúc quanh lớn khi Ngoại trưởng HK bà Hillary Clinton đến Thái Lan ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với các nước ASEAN. Trong cuộc họp báo khi vừa đến Bangkok ngày 22-7-2009, bà Hillary Clinton tuyên bố: “Tôi muốn gửi một thông điệp rất rõ ràng là HK đã trở lại ĐNÁ”.



Sự trở lại ĐNÁ của Mỹ là để cân bằng thế lực với Trung Quốc (TQ). Sau khi tuyên bố của bà Clinton, từ đầu năm 2010 TQ đã bắt đầu tiến công với HK khi họ công khai tuyên bố biển Đông là “quyền lợi cốt lõi” của họ. Để thực hiện mục tiêu trên, TQ liên tiếp mở các cuộc tập trận ở biển Đông kéo dài đến tận eo biển Malacca và thực tập oanh tạc các mục tiêu trong khu vực đảo Truong Sa. Nhìn vào bản đồ, người ta sẽ thấy 10 quốc gia thuộc ASEAN đều nằm chung quanh biển Đông; theo chiều kim đồng hồ, kéo dài từ Phi Luật Tân xuống Brunei, Nam Dương, Singapore, Mã Lai, và vòng lên VN, Cam Bốt, Lào, Thái Lan và Miến Điện.

Trước sự diều hỏ của ngoại giao TQ, ngày 23/7/2010 tại Hội nghị thượng đỉnh năm của Diễn đàn khu vực ASEAN (Asean Regional Forum – ARF) tại Hà Nội, bà Hillary Clinton tuyên bố: “Mỹ

chng l i b t c qu c gia nào x dng vũ l c b n Đông, vì l HK cũng nh các qu c gia khác cũng có “quy n l i thi t y u” v t do l u thông trên các th y l và tôn tr ng lu t pháp qu c t trên b n Đông”. Sau đó, HK đ a Hàng không m u h m George Washington vào khu v c Đông B c Á tham d cu c t p tr n v i Quân đ i Đ i Hàn (Nam Tri u Tiên). Sau cu c t p tr n, Hàng không m u h m c a M di chuy n xu ng ĐNÁ, có m t ngoài kh i mi n Trung c a VN. H m i m t phái đoàn gi i ch c chính ph và quân s c a VN đi thăm tàu, vài ngày sau khu tr c h m USS John McCain ghé c ng Đà N ng.

L i l c a bà Clinton tuy nh nh , nh ng c ng quy t khi n TQ ph i d u gi ng. Ngo i tr ng TC Đ ng Khi t Trì cho r ng “Nh n xét c a bà Clinton có v nh th c s nh m m c đích t n công TQ b ng cách t o ra o nh r ng tình hình b n Đông là đáng báo đ ng. Th c s , an ninh trên b n Đông hoàn toàn đ c b o đ m và TQ luôn ch tr ng gi i quy t các tranh ch p m t cách hòa bình qua th ng thuy t”. Ngay sau đó, B Ngo i giao TQ đ a ra đ ngh 5 đ m, trong đó h ch p nh n th ng thuy t gi a sáu n c v ch quy n đ o Tr ng Sa.

Vì c t do l u thông b n Đông nh h ng đ n s phát tri n ph n vinh c a nhi u n c Đông Á, nên v n đ an ninh, n đ nh trong khu v c là đ i u c p thi t. Vì th mà trong tháng M i v a qua, VN đang đ m nhi m vai trò ch t ch luân phiên c a ASEAN đã tri u t p hai h i ngh quan tr ng t i Hà N i. Đ u tiên là H i ngh B tr ng Qu c phòng 10 n c ASEAN, HK và các c ng qu c bao quanh các n c ASEAN là n Đ , Nga, Trung C ng, Nh t B n, Đ i Hàn, Úc Đ i L i và Tân Tây Lan. Đ n cu i tháng là H i ngh th ng đ nh Đông Á (East Asia Summit). B tr ng Qu c phòng HK Robert Gates đã tuyên b : “HK luôn luôn x dng quy n c a mình và b o v quy n c a các n c khác đ c t do l u thông và ho t đ ng trong h i ph n qu c t . Đ i u đó không thay đ i, cũng nh HK s không thay đ i các cam k t c a chúng tôi v nh ng ho t đ ng chung v i các đ ng minh và nh ng n c c ng tác”. L i kh ng đ nh c a Robert Gates v quy t tâm c a M khi n B tr ng TQ L ng Quang Li t ph i xu ng gi ng, không còn đ c p đ n quy n l i c t l i c a TQ b n Đông n a. Đó là quy n l i c a t t c các n c chung quanh b n Đông, trong đó có các c ng l c l n Nga, M , n và Nh t. Ngay sau đó, L ng Quang Li t đã ng i m i Robert Gates sang thăm B c Kinh vào đ u năm t i.. Các b n đ ng trên khi n th c tr ng VN có s thay đ i l n.

L ch s đ i chi u: VN xem TQ là đ ch th . Đó là t a đ bài vi t “In historic turn, Vietnam casts China as opponent” c a ký gi John Pomfret trên t Washington Post ngày 30/10/2010. Bài báo đ n ch ng: “Cách đây ba tu n có m t cu c tri n l m t i Vi n B o tàng Quân s VN. Trong m t hành lang dài, m t bên trình bày các ch ng tích c a hai cu c chi n v i HK và Pháp...Có đ i u m i l là phía bên kia hành lang tri n l m. D c t ng hành lang là các tranh minh h a, giáo mác, các kh u hi u c a vua chúa và t ng sĩ VN v i r t nhi u chi ti t c a cu c đ u tranh dài v i TQ qua nhi u niên bi u nh các tr n đánh năm 1077, 1258 và nh ng tr n th hùng trong th k 16, 19. Cung cách trình bày -đ t m t bên là ‘Nh ng k x m l ng Tây ph ng’, m t bên là ‘Thiên tri u Trung qu c’ cho th y m t s thay đ i tâm lý l n trong gi i lãnh đ o VN và là cái gai

đi về TQ”.

Bài báo viết tiếp “TQ từng có những siết chặt quan hệ thân hữu với chính quyền CSVN... Nhưng TQ càng mạnh, càng có thái độ uy hiếp VN, nên các nhà lãnh đạo VN trở nên cảnh giác ý đồ của ông bèn lên kế hoạch B. Đi về VN, TQ đang mất dần cách bèn bề thân hữu và trở thành một lân bang đáng ngại như VN vốn thường xem từ ngàn xưa. Thay đổi cách nhìn về TQ, VN tìm bèn trên thế giới để phòng chống TQ, quan trọng nhất là HK...Thế nhưng QP Nguyễn Quang Vũ trong một cuộc phỏng vấn mới đây đã nói ‘Có thêm một người bạn là tốt, nhất là khi người bạn đó là một cố hữu’. Dù hiểu xích lại gần nhau giữa HK và VN thế nào rõ qua chuyến viếng thăm Hà Nội của bà B. trưởng Ngoại giao HK Hillary Clinton. Đây là chuyến thăm VN lần đầu tiên hai của bà Clinton trong vòng 4 tháng. Ba tuần trước, B. trưởng QP Robert Gates cũng đã đến Hà Nội. Một viên chức cao cấp VN không nêu tên đã nhận định ‘HK đã chiếm được vị trí VN để ngăn chặn TQ, thì nay HK kết bạn với VN cũng để ngăn chặn như họ đang có với TQ thôi’. Cuộc viếng thăm hai ngày vừa qua của NT Hillary Clinton là để HK tham dự hội nghị Thượng đỉnh Đông Á.

Tác giả còn đề cập đến nhận xét của nhà văn B. Ninh -một cán binh Quân đội BV từng đánh nhau với lính Mỹ ở miền Nam VN, sau chiến tranh, đã viết cuốn tiểu thuyết nổi danh “Nỗi buồn chiến tranh”. Mới đây, ông đã phát biểu: ‘Hãy để cuộc chiến tranh đã qua cho các nhà văn. Thế nhưng chúng tôi không có gì để oán trách HK. Nếu hiểu ý kiến của các quân nhân, quý vị sẽ thấy đa số có cảm tình với HK’.

Theo ký giả John Pomfret “Một tiêu chuẩn của VN và HK là không để cho TQ chiếm các biên Đông làm sự hữu ích. TQ đã tuyên bố chủ quyền trên một dải đất rộng của biên Đông, và đã gửi một đoàn tàu tuần tra duyên hải hùng hậu vào biên Đông sách nhiễu dân VN không cho đánh cá. Họ hăm dọa các công ty ngoài có giao kèo tìm dầu khí ngoài khơi biển VN. Để đổi lấy phó vai hiếm hoi của phòng B, ngoài HK, VN còn tìm kiếm mình với Liên bang Nga. Năm 2009 VN mua 5 tàu ngầm loại Kilo của Nga. VN kết thân với Ấn Độ và nhờ Ấn giúp tái tân hóa các không quân Mig-21. VN còn kết thân với Nhật và Nam Hàn. Năm năm trước VN đã cho phép công dân hai nước này vào VN không cần xin chiếu khán nhập cảnh.

Nhà báo Nayan Chanda, tác giả cuốn “Brother Enemy” (Anh em trở thành thù địch) một cuốn sách miêu tả quan hệ giữa VN với TQ, đã nhận định ‘VN đang đánh mất những cố gắng khi muốn nói với TQ rằng chúng tôi cũng đang có những người bạn cùng chung qu’. (Trên Bình Nam Quốc gia, Bán Tuần San Việt Luận Úc Châu số 2507, Thứ Sáu 05-11-2010)

Quan điểm của đảng bào trong ngoài nước trước bối cảnh quốc gia lịch sử: Luôn ưu tiên tới VN, báo chí và các cơ quan truyền thông nhà nước công khai loan tải những tuyên bố của người bà Hillary Clinton và Robert Gates với lợi bình luận là có thiện cảm với HK. Đảng bào trong và ngoài nước đều không vắng mặt trước có những sự thay đổi lớn có lợi cho dân tộc trong những ngày sắp đến.

- Tại Mỹ, ông Ngô Vĩnh Long nguyên là sinh viên VN “thiên tài” ưu tiên công khai bày tỏ lập trường ủng hộ nền dân chủ VN, ông được tuyển vào ĐH Harvard học tập năm 1964. Hiện nay là Giáo sư và lịch sử Châu Á tại Đại học Maine, ông chia sẻ: “VN trong thời kỳ TQ có hiệp ước hòa bình với Mỹ thì có chính sách thời đại đáng nhẽ phải có sự tiếp xúc với phía Bắc Kinh, bỏ qua thời kỳ để tiếp cận mình”. (Trên Nghĩa, “VN cần tranh thủ thời cơ HK cải thiện quan hệ với ĐNÁ để hòa nhập với thế giới”, RFI 28/07/2009.) Tuy nhiên VN phải liên minh với ASEAN và HK, GS Long vẫn nhận thấy những thách thức “đưa vào dân để tránh thời gian”. Vì thế “Chính phủ VN phải để cho người dân VN, trí thức và dân chúng trên thế giới bàn và chuyển biến”. (“Tranh chấp biên Đông: Đưa vào dân để tránh thời gian” - Lê Quang phóng viên GS Ngô Vĩnh Long - Tuổi Trẻ Nam 31/03/2010.)

- Tại Pháp, khách Nguyễn Gia Kiểng và nhóm Thông Luận nhận định “HK trước ĐNÁ vào lúc này chỉ gần là trở lại VN, có nghĩa là Mỹ sẽ tăng cường quan hệ hợp tác với VN, không để TQ có hiệp ước VN nào. VN bắt buộc phải đi đến đường mình với Mỹ. Sau khúc quanh lịch sử này, chúng ta cần tiếp cận CSVN là thế lực thế giới mới của dân chúng đa nguyên, thế lực hòa hợp và hòa giải dân tộc và tiến hóa thân thành một đảng hoàn toàn khác với đảng cộng sản và nhân số lãnh đạo. Chúng ta cần đảng nghĩa với tư tưởng sát. (Nguyễn Gia Kiểng, Báo đấu tranh giai cấp thay đổi dân tộc, Tuổi Trẻ Luận, Úc Châu số 2487, Thứ Sáu 27-08-2010)

- Trong nước, Tiến sĩ Luật -Cù Huy Hà Vũ thuộc thành phố trí thức “tinh hoa” của CS, trong bài phỏng vấn dành cho đài VOA hồi đầu tháng 10 2010 đã nhận định “VN phải đưa hòa nhập vào HK, tìm cách liên minh quân sự với HK”. Lý do, vì “siêu cường quốc quân sự này là quốc gia duy nhất có chính sách kìm hãm sự bành trướng trên biển của TQ với sự hiện diện của Hạm đội 7 ở TBD. Liên minh quân sự với Mỹ thì VN chỉ cần sự bảo vệ trước Trục Sa nói riêng, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ nói chung trước mối đe dọa của công quân sự của TQ và qua đó bảo vệ được nền độc lập của chính mình”. (Huy Phóng, “TS Cù Hà Huy Vũ: Tham vọng của TQ trong cuộc tranh chấp quá rõ ràng”, VOA 9-4-2010.6)

Các đảng phái và thế lực chính trị hải ngoại tiếp xúc các bên đảng của thời cuộc: Trước các bên đảng của thời cuộc, các đảng phái và đoàn thể chính trị cũng hăng hái tham gia. Tại Sydney từ cuối tháng 10 2010 đã có 4 cuộc họp thời chính trị. Ưu tiên là Đảng Vì Dân được thành lập ở HK hồi đầu năm 2006 do ông Nguyễn Công Bằng làm Tổng Thư ký. Trong buổi nói chuyện

với đồng hương tại Sydney chiểu ngày 23/10/2010, ông Báng trình bày đồng hương là họ tộc đồng và sách lược đấu tranh của Đảng Vì Dân là bước Đảng CSVN phải nhượng bộ các lực lượng đồng kháng, đấu tranh cho dân chủ; và chấp nhận một giới pháp chính trị có khả năng dẫn đến một cuộc tổng tuyển cử thật sự do công bằng. Đảng Vì Dân “không dám nghĩ rằng mình sẽ có khả năng tự mình giành lấy cuộc đấu tranh hay lãnh đạo đấu tranh trong tình yêu lai song tin Đảng Vì Dân ở trong và ngoài nước sẽ luôn dẫn dắt tâm số để xây dựng một thể chế chính đồng hương họ họ có thể góp phần một cách thiết thực vào công cuộc giải trừ chế độ CS độc tài, tham ô và bất công quê nhà”.

Sau đó, ông Nguyễn Gia Kiên -Tháng trực Ban Lãnh đạo Tổp hợp Dân chủ Đa nguyên đến tại Paris, thảo luận với đồng hương về tình hình đấu tranh (29/10). Ông được biết chú trọng đến sự trở lại của HK, nhượng bộ chính trị ngoại quốc tại TQ như việc nhà tranh đấu dân chủ của TQ là Lưu Hiểu Ba được giải Nobel Hòa bình, việc Thủ tướng TQ Ôn Gia Báng đã tuyên bố Dân chủ là một khát vọng không thể phủ nhận được. Chế độ độc tài của đồng CSVN đang bị thách thức nghiêm trọng trước những vấn đề nảy ra ngoài ý muốn mà họ không giải quyết được. Tình thế đòi hỏi một lực lượng dân chủ mạnh mẽ phải có thể tổng hợp chính trị chế độ, được họ họ chấp nhận văn hóa thể chế, có án chính trị khả thi và có nhân số quyết tâm mới nắm bắt lấy các điều kiện thuận lợi đang xảy ra để làm nên lịch sử: đưa đấu tranh vào kỷ nguyên mới.

Tiếp theo là cuộc hội thảo chính trị ngày 14/11/2010 do Liên minh Dân chủ Việt Nam khu vực Úc châu tổ chức. Diễn giả đến tại HK là Bác sĩ Mã Xái -Chủ tịch và Tiến sĩ Lê Minh Nguyên -Phó Chủ tịch Đảng Tân Dân Việt trình bày hai đề tài “VN trước đổi mới và ” Vai trò của ý thức hệ trong cuộc đấu tranh để giải thể chế CSVN”. Ý thức hệ đó là chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn là nền tảng của Đảng Việt Quốc Dân Đảng do nhà cách mạng Tráng Tá Anh phác họa từ những năm 1930. Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy đã khai triển thuyết dân tộc sinh tồn thành chủ nghĩa quốc gia khoa học khi ông thành lập Đảng Tân Dân Việt từ năm 1964. Sau biến cố 30/4/1975, trên bước đường lưu vong Gs Huy thành lập LMDCVN.

Theo Gs Huy, số sinh tồn của dân tộc phải tùy thuộc vào luật phát triển, phù hợp với xu thế chung và được trọng của dân tộc, chứ không thể cưỡng ép số sinh tồn bằng ý muốn cá nhân của người lãnh đạo. Nó xuất phát từ lòng dân, ý nguyện của dân, khi xảy ra tình dân lên, chứ không phải từ lãnh đạo xu hướng. Thuyết dân tộc sinh tồn đòi hỏi sự đoàn kết, hợp tác và khoan dung giữa các lực lượng kết thành dân tộc. Mọi liên kết giữa các lực lượng dân tộc dựa trên cơ sở tôn trọng tự do dân chủ, tôn trọng pháp luật. Bản chất của chế độ dân chủ là phải chấp nhận những thể chế để kháng với nền dân chủ và tìm cách thuyết phục nó chứ không phải tiêu diệt nó. Nó hoàn toàn đối nghịch với ý thức hệ chủ nghĩa CS. Trong bước ngoặt lớn của lịch sử, LMDCVN chủ trương đưa đoàn kết toàn dân, đấu tranh ích dân tộc lên trên hết, thực hiện chế độ tự do dân chủ xây dựng đất nước phồn vinh, chứ không phải một nước VN Cộng sản dựa trên một số cá nhân “tài tình” và một thể chế độc tài.

Cuái cùng là ra mắt Lác láng Dân tác Cáu nguy Tá quác (LLCQ) ngày 20/11/2010. LLCQ bao gám Táp háp Đáng Tâm (Úc châu), Tá chác Phác háng VN cáa ông Trán Quác Báo á HK và Phong trào Quác dân đòi trá tên Sài Gòn cáa Linh mác Nguyán Háu Lá. LLCQ chá tráng tranh đáu trong ôn hòa đá thác hián hai mác tiêu là giái thá chá đá CS và chán đáng hiám háa Bác thuác. Cháng tráng hành đáng cáa LLCQ là đáp tan “thán táng Há Chí Minh”, ép buác đáng CSVN háy bá đáu 4 trong Hián pháp, tá cáo âm máu thôn tính VN cáa TC đái sá tiáp tay cáa chính quyán Hà Nái, vá chá trán tình tráng bát công tham nhũng và thái nát cáa xã hái VN hián nay. Đáng thái LLCQ tích các yám trá các chián sĩ đáu tranh cho dân chá á trong nác, các phong trào đòi dân sinh cáa giái công nhân và nông dân, phong trào đòi tá do tín ngáng cáa các tôn giáo...

Phán áng cáa Đáng CSVN: Tá chác Đái lá Nghin Năm Tháng Long-Hà Nái (1010-2010): Song song vái ba hái nghá quác tá quan tráng vá an ninh và án đánh á khu vác Đông Á đác tá chác tái Hà Nái (đác đá cáp pá phán trên) rát có lái cho VN trong bái cánh bá TQ chán ép...Giái lãnh đáo CSVN tá chác ká niám Nghin Năm Tháng Long-Hà Nái thát “hoàn trắng” vái táng kinh phí chuán bá và tián hành đái lá lên đán 100 ngàn tá đáng tác gán 5 tá má kim. Đái lá khai mác ngày 1/10 và kát thúc ngày 10/10, trong khi lách sá đã ghi rõ Lý Công Uán đái đô vá thành Tháng Long vào mùa Thu, tháng Báy năm Canh Tuát (1010). Ai cũng biát 1/10 là ngày quác khánh Cáng hòa Nhân dân Trung Hoa tác TC. Còn 10/10 tháng gái là ngày Song Tháp -quác khánh cáa Cáng hòa Trung Hoa hay TH Quác Dân Đáng cáa Táng Giái Thách (trác 1949) hián nay là Đài Loan.

Qua đái lá trên, nhiáu nguán đá luán cho ráng Hà Nái ngày nay đã thán phác và cháu ánh háng toàn đán cáa Bác Kinh. Tôi nghi ngá ý nghĩ này, không tin giái lãnh đáo CSVN đã mê muái đán nái không hiáu đác “thán nác lòng dân” và có hành đáng “vong bán” quá sác lá liáu nhá váy. Tôi nghĩ ráng giái lãnh đáo á Hà Nái có ý nghĩ khác, và cáu mong đó là sá thát. Há lái đáng cá hái ngàn năm mát thuá này, khai mác Đái lá Nghin Năm Tháng Long vào đúng ngày 1/10 đá bày tá lòng tri ân đái vái đáng CS Trung Quác. Ngày 1/10/1949 nác Cáng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đái và ba tháng sau CHNDTH là quác gia đáu tiên trên thá giái công nhán nác Viát Nam Dân chá Cáng hòa (18/1/1950) và đã tán tình chi vián nhân vát lác giúp CSVN kháng chián cháng Pháp và Má sau này. CSVN có đác đáa vá nhá ngày nay là nhá TC. Tri ân ngái giúp mình là phù háp vái truyán tháng dân tác “Uáng nác nhá nguán”. Nháng rát tiác, vì nháng hành đáng cáa giái lãnh đáo Hà Nái sau 1975, khián Đáng Tiáu Bình lên án CSVN là pháng vong ân bái nghĩa.

Năm nay 2010, ká niám 60 năm mái bang giao hai nác VN/TQ (1950-2010), và nhá nhán đánh cáa ký giá Pomfret cáa tá Washington Post “đái vái VN, TQ đang mát đán tá cách bán bè thân háu và trá thành mát lân bang đáng ngái nhá VN ván tháng xem tá ngàn xáa”. Vì thá kát

thức mái giao háo 60 năm cũng đá bá mác đái lá Nghìn năm Thăng Long vào ngày 10/10, là đá quay vá thái đám năm 1945, nác VNDCCH ra đái vái tiêu đá Đác láp-Tá do-Hánh phúc. Tiêu đá này xuát phát tá Chá nghĩa Tam dân cáa Bác sĩ Tôn Dát Tiên (Trung Hoa Dân Quác, tián thân cáa Cáng hòa Trung Hoa hay TH Quác Dân Đáng). Đó là Dân tác đác láp, Dân quyán tá do và Dân sinh hánh phúc đá làm nán táng cho chá đá mái.

Ba tiêu đá trên cùng vái ý niám tá do bình đáng là khát váng ngàn đái cáa đáng bào, nên tá tháng 9/1945 há háng vá HCM coi ông nhá vá cáu tinh dân tác. Trong Tuyên ngôn Đác láp 2/9/1945, ông HCM đã nói: “Hái đáng bào cá nác, Tát cá mái ngái đáu sinh ra có quyán bình đáng. Táo hóa cho há nháng quyán không ai có thá xâm phám đác; trong nháng quyán náy, có quyán đác sáng, quyán tá do và quyán máu cáu hánh phúc. Lái nói bát há y trong bán Tuyên ngôn Đác láp năm 1776 cáa nác Má. Suy ráng ra, câu nói náy có nghĩa là: tát cá các dân tác trên thá giái đáu sinh ra bình đáng; dân tác nào cũng có quyán sáng, quyán sung sáng và quyán tá do. Bán Tuyên ngôn Nhân quyán và Dân quyán cáa Cách máng Pháp năm 1791 cũng nói: Ngái ta sinh ra tá do và bình đáng vá quyán lái; và phái luán tá do và bình đáng vá quyán lái. Đó là lá phái không ai chái cãi đác...”

Náu nhá ông Há vì lái ích dân tác, chân thành đàm phán vái Trung Hoa QĐĐ và Pháp hái năm 1945/1946, thì đát nác đã đác láp tá hán náa thá ká trác. Nhá thá CSVN chán ngày 1/10 và 10/10 làm lá khai mác và bá mác Đái lá Nghìn Năm Thăng Long là có ý nghĩa lách sá: Chám đát quá khứ bị thối nát, lá thuác Tàu Cáng mà háu quá là chián tranh tàn khác kéo dài quá lâu, đát nác tát háu, nhân dân ly tán, hán thù dân tác, đáo đác suy đái...Đá má đáu táng lai hủy hoại, dân tác đác láp, tá do hánh phúc, văn minh tián bá. Vì thá viác trác tián là tri ân Đáng CS Trung Quác, rái sau đó tá bá chá nghĩa Cáng sán đá quay vá vái dân tác.

Trong niám ká váng đó, tôi rát vui máng đán nhán quyán hái ký Thái Đái Cáa Tôi cáa Giáo sá Vũ Quác Thúc dày ngót 1100 trang. Suát cuác đái phác vá quác gia, nay vào tuái 90, vá tôn sá cáa nhiáu thá há trí thác, đã ghi lái nháng bác thăng trám cáa đát nác và nhác nhá các thá há táng lai “Táng lai đát nác tùy thuác rát nhiáu á cách suy tá cũng nhá xá sá cáa mái ngái Viát, đác biát cáa nháng ká đáng cám quyán”. Do đó nhân đáp CSVN tá chác đái lá ká niám Nghìn Năm Thăng Long, tôi xin sá lác nháng nét chính cáa mái bang giao giáa VN và TQ trong 10 thá ká qua. Đác biát là sá can đá cáa HK và TQ vào nái tình VN trong 65 năm cuái cùng (1945-2010) mà Giáo sá Thúc là mát cháng nhán cáa thái đái, háu giúp đáng bào có cá sá đá suy tá và xá sá.

Bang giao Viát Nam-Trung Hoa trong 1000 năm qua: Chián tháng cáa Ngô Quyán, đái phá quân Nam Hán trên sông Bách Đáng năm 938 đã chám đát thái ká dân tác ta bá Tàu đô há kéo dài hán mát ngàn năm. Chá đá Tiát Đá sá bá bãi bá, Ngô Quyán xáng váng đái đô tá thành Đái La là di tích cáa thái Bác thuác, ngài chán Cá Loa làm kinh đô cáa đát nác đác láp. Ngô Váng làm vua đác 6 năm thì mát, chánh quyán trung áng ngày càng suy yáu, đáa đán loán

12 sá quân. Năm 968, Đinh Bá Lĩnh lán lát dáp hát các sá quân, tái tháng nhát đát nác, xáng đá hiáu Tiên Hoàng, láy quác hiáu là Đái Cá Viát đáng đá Hoa Lá. Năm 980 Đinh Tiên Hoàng mát, thái tá còn nhá, quân Bá c Táng lám le xám chiám nác ta, triáu đánh tôn Tháp đáo táng quân Lê Hoàn lên ngôi vua đá cháng giác. Triáu đái (Tián) Lê kéo dài đán năm 1009, vua Lê Ngáa Triáu mát, Lý Công Uán đác triáu thán và giái táng lá Phát Giááo tôn lên ngôi vua, má đáu triáu đái nhà Lý kéo dài hán hai thá ká (1010-1225)

Tháng Báy năm Canh Tuát (1010), vua Thái Tá nhà Lý (Công Uán) đái kinh đô nác Đái Viát tá Hoa Lá vá Thăng Long tác thành Đái La cũ. Lách sá ghi nhán thiên niên ká váa qua, là kánguyên tá chá cáa dân tác. Tuy giành đác quyán tá chá, song đát nác ván cháa đác láp hoàn toàn, vua Lý Thái Tá phái cáu phong triáu đánh nhà Táng bên Tàu, nhán sác phong Giao Cháquán váng Tánh Hái quán tiát đá sá. Thái đá thán phác là hình thác đá làm váa lòng bán phong kián náng Bác, chúng luôn tá nhán là Thiên triáu, cái rún cáa vũ trá.

Nhá cái danh háo đó, mà các triáu đái Lý, Trán, Lê, Nguyán cùng tán tái lâu dài vái triáu đái lán bên Tàu là Táng, Nguyên, Minh, Thanh trong suát 9 thá ká. Trong thái gian dài đó, chá quyán đát nác đã đác xác đánh nhá bán câu thá vang váng trong đêm khuya trên sông Nhá Nguyát (Sông Cáu) năm 1077:

“Nam quác sán hà, Nam đá cá,
Tiát nhiên đánh phán tái thiên thá”.
Nhá hà nghách lá lại xám phám?
Nhá đáng hành khan thá bại há”.

(Nác Nam thì vua nác Nam , Rá ràng sá phán đó đã đác đánh trong sá Trái. Cá sao nghách tác lá sang xám chiám? Bán bây sá tháy, phái chuác láy thát bái)

Hai thá ká sau, vá thá hai nác đác phân đánh rõ ràng, nháng Bá c pháng lái gây sá, khián Đái Viát phái ra tay “đáu phát” nhá lái Nguyán Trái trong Bình Ngô Đái Cáo:

“Viác nhán nghĩa cát tá yên dân,
Quân đáu phát trác vì đái nghĩa.
Nhá nác Đái Viát ta tá trác,
Ván xáng nán văn hián đã lâu.

Non nác cái bá đã chia,
Phong tác Bác Nam cũng khác.
Tá Ngô Đình Lý Trán, bao đái xây nán đác láp,
Cùng Hán Đáng Táng Nguyễn, mái bên hùng cá mát pháng.
Tuy mánh yáu có lúc khác nhau,
Song hào kiát thái nào cũng có”.

Viác cáu phong và thán phác là cách hành xá ngoái giao khôn khéo cáa các triáu đái phong kián nác ta: sáng hòa bình vái pháng Bác đá đán ná lác má ráng bá cái vá pháng Nam. Trong suát thái ká tá chá, nác Tàu không xâm chiám đác mát tát đát nào cáa tá tiên đá lái. Chá có bán lán chúng gây hán nháng đáu bá quân dân Đái Viát đánh bái đá báo vá nán tá chá.

1- Nhà Lý chián tháng quân Táng: Năm 1069 Táng Thán Tông dùng Váng An Thách làm táng thi hành Tân Pháp canh tân xá sá. Nhà Táng váa đác cán đán nh, năm 1075 Váng An Thách táu vua Táng ráng nác ta đang bán cháng cá Chiêm Thành, nên tháa đáp này đánh chiám đác. Chúng táp trung láp láng, láp căn cá đá chuán bá xâm chiám nác ta. Biát đác ý đán h cáa nhà Táng, triáu đánh sai Lý Tháng Kiát và Tôn Đán đem 10 ván quân vát biên giái đánh phá các căn cá đáa xuát phát cuác chián xâm lác cá châu Khâm, châu Liêm và châu Ung. Nhà Táng gái chiáu thá sang đòi vua ta phái thán phác sang cháu và ăn năn viác tán công thiên triáu, náu không, há sá thay mánh trái tráng phát.

Vua ta không đápáng nên há ra tay. Năm 1076 chúng sai Quách Quái làm Chiêu tháo sá đáa quân đánh nác ta, lái cáu kát vái Chiêm Thành Chân Láp quáy nhiáu mát Nam. Quân Đái Viát đang đái đáu vái quân Táng trên sông Nhá Nguyát, hai bên nghe váng váng bán câu thá nhá đá cáp. Cá hai bên đáu tin táng đó là lái thán nhán mách báo, khián quân Táng kinh hán bá Lý Tháng Kiát đánh bái phái rút quân vá nác.

2- Nhà Trán đánh tháng quân Nguyên (Mông Cá): Vào giáa thá ká 13, Đá quác Mông Cá (MC) cáa Thành Cát Tá Hán đã tung hoành tá Á sang Âu, gám tháu trên 40 nác. Năm Đinh Tá 1257, Hát Tát Liát đem quân đánh nhà Táng, táng MC Ngát Láng Háp Thai sai sá sang Đái Viát báo vua Trán Thái Tông phái thán phác MC. Vua Trán không nháng không cháu mà còn giam sá giá, đáng thái sai Trán Quác Tuán đáng binh trán giá cáa ngõ á pháa bác. Ngay sau đó, MC đáa bán ván quân tá Vân Nam theo sông Thao (Sông Háng) tián xuáng Háng Hóa và Thăng Long. Triáu đánh nhà Trán rái kinh đô vá đáng á Thiên Mác cáng cá lác láng đá phán công. Quân MC không háp tháy thá pháng Nam, lái bá quân sĩ cáa Háng Đáo Váng tán công, bá tán thát náng tá Đáng Bá Đáu, cuái cùng phái theo đáng cũ cháy vá Tàu.

Thập niên sau, MC lại gây hấn. Năm Canh Ng 1270 chúng bắt vua nhà Tr n tiếp chi u mà không cho u lý, không tiếp đón s Tàu theo lệ v ng nhân. Vua Tr n Thánh Tôn tr i “B n qu c đ c thiên tri u phong v ng, há không ph i là v ng nhân sao? S gi c a thiên tri u i x ng mình là v ng nhân thì e làm nh c phong th tri u đình, hu ng chi b n qu c tr c đã tiếp chi u th , đ c ch b o c theo nguyên t c cũ”. Năm 1271, H t T t Li t cho s sang d vua Thánh Tông sang ch u, vua cáo b nh không đi. Năm sau vua Nguyên cho s sang tìm c t đ ng Mã Vi n, vua ta đáp “c t đ ng y lâu ngày đã m t r i”.

Năm 1279, MC đánh b i nhà T ng, thành lập tri u Nguyên ở bên Tàu. Chúng sai s sang Đ i Vi t trách c vua Tr n Nhân Tông lên làm vua, không xin phép cũng không sang ch u, và hăm dọa “n u tri u đình tr i thì Ngai tr n i y vào đâu? Xin Ngai nghĩ k i”. Năm 1281 vua Tr n c chú h là Tr n Di Ái sang ch u Nguyên Th T (H t T t Li t). Nguyên chúa không ch u, lập Di Ái làm An Nam Qu c V ng, đ i n c ta là An Nam Tuyên úy Ty, c quan viên sang cai tr các châu huy n. Năm 1282 chúng đ a Tr n Di Ái v n c, c Thái t Thoát Hoan làm Tr n Nam V ng cùng h u th a t ng Toa Đô, T Th a L u Thâm, Tham chính A Lý và Ô Mã Nhi đi đánh Chiêm Thành, chúng yêu c u n c ta ph i giúp nhân l c và quân l ng.

Vua Tr n Nhân Tông nhún nh ng t ch i, tr i: “T khi lão ph tôi quy thu n thiên tri u đ n nay đã 30 năm –can qua t ra không dùng n a, quân lính đ i ra làm dân đình. Còn vi c giúp l ng, n c tôi nh bé, đ t giáp v i bi n, ngũ c c s n xu t không nhi u”. Cu i năm Giáp Thân 1284, quân Nguyên quy t dùng vũ l c thôn tính n c ta, đ a 50 v n quân t phía B c và 10 v n quân t phía Nam ti n đánh Thăng Long. Cu c chi n di n ra ác li t, quân nhà Tr n l n l t chi n th ng quân Nguyên ở Tây K t, Hàm T , Ch ng D ng...Toa Đô t tr n, cu i cùng vào gi a năm t D u 1285, Thái t Thoát Hoan và Ô Mã Nhi đ n tàn quân tr v Tàu.

Lúc b y gi nhà Nguyên b n đánh Nh t B n nên đình ch vi c thôn tính n c Nam, chu n b d c toàn l c đ ph c thù. Năm M u Tý 1288, Thoát Hoan và Ô Mã Nhi m cu c xâm l c l n th ba, quân Nguyên i đ i b i t tr n Vân Đ n và B ch Đ ng. Ô Mã Nhi b b t s ng, Thái t Thoát Hoan ho ng s cùng ch t ng Mông C thảo lui b ng đ ng b . Đ tránh chi n tranh tiếp di n, sau đó vua Tr n sai s sang Tàu xin th n ph c nhà Nguyên, ch u tri u c ng nh x a. Chúng đòi vua Tr n ph i sang ch u, nh ng nhà vua luôn tìm m i cách đ thoái thác. Gi c B c xâm đã yên, Th ng Hoàng Tr n Thánh Tông có làm hai câu th đ k ni m:

“Xã t c l ng h i lao th ch mã,
S n hà thiên c đ i n kim âu”.

(Xã tộc hai phen bon ngả a đá, Non sông muôn thuở vờn âu vàng)

3- Bình Định Vọng Lê Lợi cải cách đô hộ nhà Minh: Theo lịch sử suy, đến cuối thế kỷ 14, có hai triều đại ở Việt và Trung Hoa đều suy yếu. Đế quốc Mông Cổ sau 162 năm tung hoành, đã cáo chung vào năm 1368, sau khi bà Chu Nguyên Chương (Minh Thái Tổ) đánh bại, khai sáng nhà Minh. Tại VN, triều đại nhà Trần kéo dài 175 năm thì bà Hồ Quý Ly cướp ngôi vua năm 1400. Minh Thành Tổ kế nghiệp Minh Thái Tổ, sau khi công việc xong về nước thì toan tính ngay việc thôn tính phương Nam. Công việc đã đến khi Trần Thiêm Bình tử vong là con vua Trần Nghệ Tông cầu xin Minh triều can thiệp để khôi phục nhà Trần. Năm 1406, Minh Thành Tổ đưa quân sang dẹp Hồ Quý Ly, đặt lại cách phân dân tộc ta như là Bình Ngô Đế Cáo của Nguyễn Trãi:

“Hỡi Hỡi ngang ngỗ c, lòng ngỗ i căm hèn.
Quân Minh tha dẹp hỡi dân.
Đem nguơ mạnh lòng đem bán nôm c.
Hỡi lũ đầu đen trên lả bợng,
Đem phàm con đem xuông hang sâu.
Đội trời hỡi dân, gian xảo đem muôn nghìn i,
Gây binh nhóm loạn, tàn hỡi trời hỡi n m m i năm.

....Mức cớ nôm c Đông hỡi d mà rả sạch tanh nh,
Đem hốt trúc Nam sơn, chớ đem biên ghi tội ác.
Thần, ngỗ i đem căm giận; Trần i, đem chớ đem dong tha.

...Trần c thù lả n làm ngu không th,
Cùng giận già chung sông đem c sao!

Vì thế vào tháng Giêng năm Mậu Tuất (1418) Lê Lợi khởi binh ở Lam Sơn để tiêu diệt bá máy cai trị của quân Minh xâm lược. Sau 8 năm chiến đấu gian khổ, năm 1426 Lê Lợi tiến quân đến Đông Quan để bao vây Thăng Long. Minh phái Chinh di tướng quân Vọng Thông mang 5 vạn quân sang cứu Đông Quan và bắt đầu bị tử trận Tuy Động (Hà Đông), Thế tướng th Trần Hưng và Nội quan Lý Lượng bỏ giết. Vua nhà Minh liền phái các chỉ huy như Liêu Thăng, Lượng Minh, Đô đốc Thôi T, Binh bộ tướng th Lý Khánh, Công bộ tướng th Hoàng Phúc tướng lĩnh 10 vạn quân theo đường Quế Tây, tràn vào phía Nam Quan, tiến vào VN. Một đạo quân khác do Chinh nam tướng quân Mộc Thạnh đem 5 vạn quân theo đường Tuyên Quang sang tiếp viện cho Vọng Thông ở Đông Đô.

Quân binh trấn thủ ở Nam Quan thấy quân địch đông và mạnh, nên rút về mai phục ở Chi Lăng. Quân Minh lọt vào trận địa, Liễu Thăng bị chém tử tại Mã Yên. Hoàng Phúc, Thôi Tá đem tàn quân chạy về Chí Linh chờ đợi và bắt sống tại đây. Quân Mạc Thanh khi tiến vào VN, Bình Định Vương cho đám tù binh mang sách thư, nói tính của Liễu Thăng đến bên doanh của Mạc Thanh. Y hoảng kinh bỏ chạy về nước. Trong tình thế đó, Vương Thông xin cầu hòa, rút quân về nước. Trong bài biếu gửi Minh triều, có câu “Xin thôi đừng vì miếng mát háo lán mát pháng mà làm nhác lòng binh lính đi xa muôn dặm. Bây giờ muốn đánh lại phải huy động đến quân như buổi ra đi. Nhưng dù có lấy lại được thì sẽ gì sau này cũng vẫn khó lòng”. (Phám văn Sơn, Việt Sử Tân Biên - Trận Lê Thái Đái Quyán II, Nxb Đái Nam (HK) tái bản, Tr.462)

4- Quang Trung Nguyễn Huệ chỉ háng quân nhà Thanh: Theo lịch thăng trầm, hết thế hệ đến suy. Minh triều bên Tàu kéo dài 277 năm (1368-1644) thì suy vong, bỏ quân Mãn Thanh cướp ngôi. Còn triều Lê kéo dài 361 năm từ 1428 đến những năm 1780 thì triều chính rối loạn. Chính quyền chúa Trịnh thời nát, quân Tây Sơn do Nguyễn Huệ chỉ huy từ Phú Xuân kéo ra Bắc “phù Lê, diệt Trịnh”. Dẹp xong họ Trịnh, Nguyễn Huệ rút quân về Nam, đến Nguyễn Hữu Chánh ở Thăng Long giúp vua Lê. Sau đó, Chánh có công trấn áp các sự nổi dậy của thế lực họ Trịnh, nhưng y lại lệ thuộc quyền và có ý chống lại Tây Sơn. Vì thế Nguyễn Huệ cử Vũ Văn Nhám đem quân ra Bắc giải thoát Chánh. Vua Lê Chiêu Thống rời bỏ kinh thành chạy sang Tàu, cầu cứu triều đình Mãn Thanh. Nhân cơ hội này, vua Càn Long cử Táng Đức Láng Quáng Tôn Sĩ Nghị đem 29 vạn quân sang xâm chiếm nước ta.

Ngày 26/12/1788 quân Thanh bắt đầu vượt sông Hồng tiến vào Thăng Long. Chúng lập đến Ngác Hái làm căn cứ phòng ngự do Hòa Thá Hanh phó thủ háng của Tôn Sĩ Nghị chỉ huy. Một cánh quân do Sám Nghi Đáng phó trách đóng ở Đáng Đa. Đác tin quân Thanh vượt biên giới xâm lăng nước ta, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế, xưng đế hiệu Quang Trung đi đầu động quân binh từ Phú Xuân kéo ra Bắc. Ngày 15/1/1789 (tức ngày 20 tháng Cháp năm Mậu Thân) quân Tây Sơn tiếp kích tại Tam Điáp, vua Quang Trung quyát tâm tiêu diệt quân Thanh trong những ngày Tết Nguyên đán năm Kỷ Dậu 1789. Do đó Ngài ra lệnh chuyển quân thán tốc đến Thăng Long trong những ngày cận Tết.

Đêm giao thừa năm Kỷ Dậu, quân Tây Sơn chia thành 5 đạo bắt đầu cuộc tấn công. Quân Thanh đóng ở Hà Nội phía nam Thăng Long đầu hàng đêm mừng ba Tết. Sáng mừng năm mới, quân TS công phá đến Ngác Hái, Hòa Thá Hanh từ trần. Một đạo quân khác tấn công đến Đáng Đa, Sám Nghi Đáng hoảng sợ tháo chạy. Quân TS tiến thẳng đến Thăng Long, Tôn Sĩ Nghị cùng thuác há vội đào tuách chạy về Tàu. Phúc An Khang đến Càn Long cầu thay Tôn Sĩ Nghị, đến Quáng Tây đi đầu động 50 vạn quân chuán bị xâm lược Đái Việt mất lòng náa để trở thù. Nhưng ông ta nhận thấy quân Tây Sơn quá mạnh nên chấp nhận hòa nghị. Vua Càn Long cũng có mệnh lệnh cho Nguyễn Huệ, nên ra chiếu sách phong Nguyễn Huệ làm “An Nam quốc

váng” và có ý đồ nh&nh nhân vua Quang Trung làm phß mã.

Mät điåu không may cho dân tßc là vua Quang Trung đät ngät qua đäi (1792), nhà Tây Sßn suy yäu đän. Nguyßn Ánh bät đäu phän công, tä phäng Nam tiän quân ra Bßc, chiäm thành Thăng Long vào giäa tháng Bßy năm 1802. Thäng nhät đät nßc xong, vua Gia Long (Nguyßn Ánh) chän Phú Xuân (Huß) làm kinh đô, sai sä sang Yên Kinh cäu phong, đäc nhà Thanh säc phong An Nam Qußc väng.

Qänh häng phong kiän Trung Hoa chäm đät: Qänh häng TH suy tàn đän tä khi Pháp chiäm Nam Kß làm thuäc đäa. Sau đó thäc dân Pháp đät ách bäo hä Trung và Bßc Kß năm 1883. Triäu đình Män Thanh nhän đäp đó cho quân tràn sang Bßc Kß phäi häp väi giäc Cß Đen và quân triäu đình Huß đánh phá quân Pháp. Säcan thiäp cäa Tàu bä Pháp đäp tan, đäa đän Hiäp Qßc ký täi Thiên Tân ngày 11/5/1884 giäa Francois Fournier và Lý Häng Chäng: Trung Hoa cam kät rút quân khäi Bßc Kß và tôn träng nhäng hòa Qßc giäa Pháp và VN. Nßc VN đät đäi sä bäo hä cäa nßc Pháp đäc tái xác nhän trong hòa Qßc Giáp Thân ký ngày 6/6/1884 giäa Patenotre -Đäc sä toàn quyän Pháp Qß Trung Hoa và Lý Häng Chäng. Qänh häng cäa phong kiän Trung Hoa hoàn toàn chäm đät täi VN năm 1884. Chiäc Qßn mä vàng cäa vua Cän Long gäi cho vua Gia Long năm 1803 đã bä häy bä. VN sä đäc läp hoàn toàn khi chä nghĩa thäc dân cáo chung. Điäu này sä xäy ra khi Thä chiän II chäm đät tä sau 1945.

Tình hình VN tä 1945 đän 2010: Năm nßc Đäng minh đã đánh bäi Đäc, Ý, Nhät, trä thành năm thành viên thäng träc Häi đäng Bäo An LHQ là Anh, Pháp, Mß, Liän Xô và Trung Hoa Dân Qußc (Täng Giäi Thäch) đäng ý sä trao trä đäc läp cho các thuäc đäa cäa mình sau khi chiän tranh chäm đät.

Phän đät phía Nam vĩ tuyän 16 träc kia là Nam Kß thuäc đäa cäa Pháp, nên khi quân Anh vào đây giäi giäi Nhät đã giúp Pháp tái läp chä quyän, sau đó sä thäng läng väi ngäi bän xä và trao trä đäc läp cho hä. Phän đät Bßc vĩ tuyän 16 näm trong mät trän Hoa Nam cäa Täng Giäi Thäch trong TC II, nên khi quân TH vào giäi giäi Nhät, hä giúp nhäng nhà cách mäng VN xây đäng chính quyän thân Trung Hoa. Giäa tháng Chín 1945, 18 vän quân Täng Giäi Thäch do Lß Hán và Tiêu Văn chä huy vào Hà Näi. Lúc bäy giä ông HCM đã thành läp chính phä lâm thäi nên Tiêu Văn đäng ông HCM cäi tä chính phä, dành nhiäu bä và chäc vä cho hai läc läng cách mäng tä bên Tàu vä là Viät Cách cäa Nguyßn Häi Thän và Viät Qußc cäa Nguyßn Täng Tam. Ngày 19/11/1945 ba läc läng Viät Minh, Viät Cách và Viät Qußc đäng ý chäm đät xung đät, thành läp chính phä thäng nhät qußc gia. Chính phä liên hiäp ra đäi ngày 1/1/1946.

Hai tháng sau (28/2/1946) Meyrier -Đßi sứ Pháp và Tßng Tß Văn đßi dißn TH ký hißp vßc Trßng Khánh: Pháp giao hoàn các lãnh thổ TH mà trißu đình nhà Thanh đã nhßng cho Pháp hßi thß kß trßc, cho chính phủ Tßng Gißi Thßch nhß Thiên Tân, Hán Khßu, Thßng Hßi, Qußng Đông.... Đßi lßi, quân Pháp sß thay thế quân TH bßc vĩ tuyến 16. Đßu tháng 3/1946, đßi dißn Pháp là Sainteny đßn Hà Nßi thßo lußn vißc thay thế quân TH và tßng lai chính trß VN. Hai bên đã ký Thỏa vßc 6/3/1946: Pháp công nhßn nßc VNDCCH là mßt nßớc tß do, có chính phủ, nghß vißn, quân đßi và tài chính riêng. Riêng Nam Kß tßm thßi do Pháp qußn lý đß chß cußc trßng cßu dân ý. Ba tháng sau, Pháp công nhßn nßc Cßng hòa Nam Kß cũng có nhßng thß chß gißng nhß nßc VNDCCH ß ngoài Bßc. Cß hai chính phủ VNDCCH và Cßng hòa Nam Kß đßu đòi Pháp công nhßn VN đßc đßc lßp và thßng nhßt.

Đßu tháng Sáu 1946, theo lßi mßi cßa chính phủ Pháp, ông HCM đßn Paris đß thßo lußn tißp vißc trao trß đßc lßp và thßng nhßt VN. Cußc đàm phán ß Fontainebleau dißn ra trong thßi gian ba tháng, ông HCM vß nßc, sau đó phát đßng Toàn qußc kháng chißn chßng Pháp (19/12/1946). Thßt bßi vßi ông HCM, Pháp thßng lßng vßi cßu hoàng Bßo Đßi. Năm 1948, Nguyßn Văn Xuân, Thß tßng Cßng hòa Nam Kß đßc ß ông Bßo Đßi cß giß chßc vß Thß tßng Chính phủ Qußc gia Lâm thßi. TT Xuân đã ký thßa vßc Vßnh Hß Long vßi Bollaert -Cao ßy Pháp ß Đông Dßng ngày 8/6/1948: Pháp nhßn VN đßc lßp và tß do thßc hißn vißc thßng nhßt qußc gia. Tß thßa vßc trên đßa đßn Hißp vßc Elysée đßc Bßo Đßi và TT Pháp Vincent Auriol ký ngày 9/3/1949: Pháp chính thßc công nhßn VN là mßt qußc gia đßc lßp và thßng nhßt thußc khßi Liên hißp Pháp. Qußc gia VN chính thßc ra đßi ngày 1/7/1949, cùng thßi đißm vßi các nßc ßn Đß, Nam Dßng, Mißn Đßn.

Qußc gia VN đßc lßp thßng nhßt vßa ra đßi, Mao Trßch Đông chißn thßng ß Hoa Lßc. Mao thành lßp nßc CHNDTH và ba tháng sau công nhßn nßc VNDCCH (18/1/1950). Bßn ngày sau, ông HCM đi Bßc Kinh và Mßc Tß Khoa xin vißn trß quân sß cho Vißt Minh. Trong thßi Pháp thußc, ßnh hßng TH đã chßm đßt. Nay Pháp tißn hành vißc trao trß đßc lßp cho VN thì ông HCM chß trßng kháng chißn chßng Pháp, mang ßnh hßng TC trß lßi VN. Đßng CS Đông Dßng đã tuyên bß tß gißi tán ngày 11/11/1945 đß ba tß chßc cách mßng VN là Vißt Minh, Vißt Qußc và Vißt Cách thành lßp chính phủ liên hißp. Tß 1951, Đßng CSßD hoßt đßng trß lßi vßi danh xßng Đßng Lao Đßng VN, tß tßng Mao đßc ghi vào đißu lß cßa đßng.

Hành đßng đßu tiên cßa Mao sau khi chißn thßng ß Hoa Lßc là ßng hß Kim Nhßt Thành vßt vĩ tuyến 38 tßn công Nam Trßu Tiên là khu vßc ßnh hßng Mß. Đßng thßi bißn hai tßnh Qußng Đông và Qußng Tây thành hßu phßng lßn yßm trß CSVN.

Mßc tiêu cßa HK trong chißn tranh VN: Ngßn chßn sß bßnh trßng cßa TC: Trßc tình thß đó, HK ßng hß Pháp đßng chßn TC tràn xußng ĐßÁ. Tß cußi tháng Tß 1954, hßi nghß Genève

đåc triåp đå kåt thúc chiån tranh ĐD. Ngoåi trång HK Foster Dulles coi chiån tranh ĐD làm nguy håi cho nån hòa bình và an ninh cåa toàn vùng ĐNÁ và Tây bå Thái Bình Dång nên “cån phåi chåm đåt mau lå nhång våi điåu kiån là phåi båo đåm tå do và công lý cho tåt cå các dân tåc å khu våc này”. Dulles nhån månh “Nåu Båc Kinh måu đånh giúp Viåt Minh can thiåp vào chiån tranh ĐD làm cho håi nghå thåt båi thì TC så nhån måt låi cånh cáo råt cång quyåt cåa Hoa Kå”.

Tå giåa tháng Tå 1954 song song våi nhång låi đe đåa dùng såc månh can thiåp đå thúc đåy cuåc đàm phán såm kåt thúc, Dulles chå chú tâm vào viåc thành låp Minh åc Phòng thå ĐNÁ (SEATO). Ông nhån månh: “ĐNÁ là vùng then chốt trong chiån låch cåa các cång quåc Tây phång...Trong trång håp Pháp và TC đi đån måt thåa thuån chia cåt ĐD thì Minh åc Phòng thå ĐNÁ så đåc thành låp”. Dulles hy vång tå chåc quân så này så ngăn chån đåc måu đå bành trång cåa TC, båo vå hòa bình và an ninh å ĐNÁ, vì måc tiêu cåa Må là tránh tham chiån å đây.

Tài liåu cåa CSVN tiåt lå, trong sách “Så låch så Trung Quåc hiån đåi”, xuåt bån å BK năm 1954 có bån đå vå lãnh thå TQ bao gåm cå nhiåu nåc chung quanh, kå cå Đông Nam châu Á và vùng biån Đông. Ý đå bành trång cåa TQ đã lå rõ trong câu nói cåa Mao Tråch Đông trong cuåc đàm phán våi đåi biåu Đång Lao Đång VN (tiån thân Đång CSVN) å Vũ Hán năm 1963: “Tôi så làm cho tåch 500 triåu bån nông đåa quân xuång Đông Nam Châu Á”. Tháng 9/1963 trong cuåc tiåp xúc våi đåi biåu bån đång cång sån VN, TQ, Nam Dång và Lào tåi Quång Đông, TT Chu Ân Lai nói: “Nåc chúng tôi thì lån nhång không có đång ra, cho nên råt mong Đång lao đång VN må cho måt con đång måi xuång Đông Nam châu Á”. (Så thåt vå quan hå Viåt Nam-Trung Quåc trong 30 năm qua, Nxb Så Thåt,Hà Nåi, 1979, Tr. 13-14 & 17)

Tråc đó vào đåu tháng 8/1958, BK đåa ra bån tuyên cáo lãnh håi 12 håi lý våi bån đå đånh kèm ghi nhån lãnh håi TQ bao gåm biån Nam håi (biån Đông) trong đó có các đåo Hoàng Sa và Trång Sa. Không có måt nåc nào trong khu våc chåp nhån bån tuyên cáo cåa TC, chå trå VNDCCH. Ngày 14/8/1958 TT Phåm Văn Đång đã ký công hàm gåi TT Chu Ân Lai công nhån bån tuyên cáo lãnh håi cåa TC våi kå vång, BK så trå ån, giúp Hà Nåi “giåi phóng” MNVN.

Đåu năm 1965, VNCH đång bên våc cåa så såp đå. Vì måc tiêu chiån låch ngăn chån TC, HK không còn så låa chån nào khác, đành phåi đåa quân vào MNVN, cách xa nåc Må nåa vòng trái đåt, đå đång đåu våi måt đåch thå båt cân xång vå måi måt. Hiåu quå tåc khåc là cuåc đåo chính cåa tång Suharto å Nam Dång, tiêu điåt nåa triåu đång viên CS. “Tråc Båc Kinh - Gia-các-ta - Phnôm Pênh – Bình Nhång- Hà Nåi” và kå hoåch thông qua In-đô-nê-xia vån đång triåu tåp “Håi nghå các “låc lång måi tråi đåy (CONFO) cåa TC (Så thåt vå quan hå VN-TQ trong 30 năm qua, đã đån trên, trang 18) đã bå phá sån hoàn toàn. Đåi våi VN, HK

không dùng sức mạnh để tiêu diệt CS. Họ chỉ tạo điều kiện giúp nhân dân VN thoát khỏi chế độ bóc lột CS bằng quyên tiền quyên góp của người dân. Với chiến lược đó, HK đã bắt nhịp cùng nói chuyện với hai đàn anh của CSVN để chấm dứt chiến tranh bằng một hiệp định hòa bình không có kẻ thù ngấm ngầm bí mật, chỉ có nhân dân VN là kẻ chiến thắng duy nhất.

Sau khi HĐ Paris 1973 ra đời, vòng vây ngăn chặn TQ tràn xuống ĐNÁ đã hình thành. Nhật, Mã Lai, Singapore, Úc và Tân Tây Lan đều là thân hữu của M, các quốc gia còn lại đều có sự lãnh đạo của các thế lực chống, tiếp tục lãnh thân M. Tiếp tục Giỏi Thịch ở Đài Loan, Pak Chung Hee ở Đài Hàn, Ferdinand Marcos ở Phi Luật Tân, Suharto ở Nam Dương, Kittykachorn ở Thái Lan, Lon Nol ở Cam Bốt và Nguyễn Văn Thiệu ở Nam VN. Trong bối cảnh đó, VNCH sẽ thực hiện việc hòa giải, hòa hợp dân tộc, xây dựng thế lực dân chúng qua cuộc tuyển cử tự do để tiến đến thống nhất đất nước trong hòa bình. HK chấm dứt chiến tranh, mở ra thời kỳ hòa bình, hợp tác mới bên dưới có lợi, không riêng cho VN mà cả với hai thế lực lớn tiếp nối là LX và TC.

Như vậy, mà ĐNÁ sẽ dần dần và hòa bình trong nhiều thập niên qua, nhiều nước như Đài Hàn, Đài Loan, Hồng Kông, Singapore phát triển thành những con rồng kinh tế ở Á Châu. Riêng TQ, như có Đảng Tiều Bình khôn ngoan, tiếp tục theo theo chế độ của M, và giúp M (kể từ thúc chiến tranh lần) và như M (canh tân, hiện đại hóa) mà TQ ngày nay trở thành cường quốc kinh tế, vượt qua Nhật, chỉ đứng sau HK.

Với phần VN, trong 20 năm qua đã có những tiến bộ lớn...Nhưng vẫn còn kém các nước trong vùng, lại vướng mắc những vấn đề nghiêm trọng do những người tiến bộ mới, nên không thể phát triển mạnh mẽ được. Đó là những lỗi lầm trong mối bang giao với TC. Năm 1949 ông HCM mang chính quyền của TC vào VN...Nhưng từ khi tham dự hội nghị Genève 1954, TC có khuynh hướng nghiêng về phía M. Tài liệu chính thức của Đảng CSVN xuất bản năm 1979 về quan hệ VN/TQ, đã nói rõ điều đó. Vì thế, sau khi chấm dứt MNVN, Tổng Bí thư Lê Duẩn đứng hàng đầu LX, thù địch với BK và ghi vào Hiến pháp TC là kẻ thù truyền kiếp của dân tộc. Đó là lý do Đảng Tiều Bình lên án CSVN là phản động vong ân bội nghĩa và dấy cho bài học.

Cùng cách hành xử như vậy, cho thấy TBT Lê Duẩn không khôn khéo bằng các trí thức phong kiến, vì ông tin tưởng vào sức mạnh của LX. Trong di văn chào mừng Đài hát lớn tại 26 Đảng CSLX ngày 24/2/1981, ông Duẩn đã nói “Chống nghĩa CS ngày nay là vô địch. hệ thống xã hội chủ nghĩa là không gì phá vỡ nổi. Không một âm mưu nham hiểm nào, không một hành động hung hãn nào của bọn đế quốc và tay sai có thể đảo ngược được tình thế đó”. (Lê Duẩn, Đoàn kết và Hợp tác toàn diện với Liên Xô là nguyên tắc, là chiến lược và tình cảm của chúng ta, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1982, Tr.110).

Số tiền đang sắp đổ cửa hàng XHCN thế giới, làm cho CSVN mất chủ đề - phải chăng đó là do trỗi xui khi nào? Hay là hậu quả tất yếu của mất đường lối chính trị sai lầm? Đảng CSVN không để ý đến điều đó, họ quay về thăm phức tạp tìm chủ đề mới. Giang Trích Dân đưa ra “16 chủ vàng” làm khu vực cho mới bang giao mới, trong đó VN “hợp tác toàn diện và lâu dài” với TQ. Biên giới trên bộ và vùng Bắc Việt đã được triu đình Mãn Thanh và thực dân Pháp - đưa đi đến cho VN ký năm 1887 đã phân định rõ ràng. Nay TQ áp lực VN ký hiệp ước mới năm 1999 và 2000 khi nào VN mất nhu cầu đất và biển. Và từ ba bốn năm nay, họ tung hoành ở biển Đông và chiếm Trại Sa và Hoàng Sa. Đây không phải là lợi ích của nhân dân đang lãnh đạo đất nước, nhân dân không dám đi mãi tiếp duy, dám đất phá, xé rào về kinh tế như ông Võ Văn Kiệt đã làm hơn 30 thập niên trước.

Như vậy, bốn thập niên trước, HK đến VN không phải để giúp TT Nguyễn Văn Thiệu hoặc tiêu diệt CSVN, mà chỉ vì lợi ích của nhân dân VN. HK đã ngăn chặn được mưu đồ bá quyền của TQ, tạo sự yên ổn cho khu vực ĐNÁ để các nước trong vùng phát triển kinh tế phồn vinh. Ngày nay, biển Đông “dậy sóng” HK trở lại ĐNÁ không phải để ngăn họ CSVN chiếm TQ. Họ không chỉ sẵn sàng bành trướng của TQ bằng cách đưa nước này vào khuôn khổ “hợp tác quốc phòng” giữa các thành viên Nga, Trung, Mỹ, Nhật và TC, để báo về sự yên ổn để họ giúp các nước Đông Á phát triển kinh tế vùng miền trong thế kỷ 21.

Trong các công việc trên, đối với TC, chỉ có HK là không có tranh chấp về lãnh thổ với họ. Từ mấy thập niên qua, HK đã giúp TC hiện đại hóa, nền kinh tế đã vững mạnh, không phải để giúp các nước nhỏ mà là hợp tác với Mỹ vì lợi ích giúp các nước đang phát triển. HK đã nuôi dưỡng TQ thì họ cũng có thể làm TQ sắp đặt như Liên Bang Xô Viết hoặc Liên bang Nam Tư, nếu TQ tỏ ra sẵn sàng đối căng thẳng trong khu vực. Đây là thời cơ thuận lợi cho VN để vạch ra hướng đi mới có lợi cho dân tộc.

Kết luận: Chiến tranh VN là mất quá khứ bí hiểm. Sau chiến thắng 30/4/1975 của CSVN, Leonid Brezhnev tuyên bố trước Hội đồng CS LX (1976): “Sẵn sàng trỗi dậy của chủ nghĩa CS trên toàn cầu là bước tiến không thể ngăn cản của lịch sử”. Nhưng 15 năm sau, thế giới đã thay đổi chiến thắng 30/4/1975 của CSVN không phải là “bước tiến vượt trội của chủ nghĩa tư bản hiện đại” mà là bước mở đầu sự suy tàn của CNCS.

Một dân tộc tự hào đã đánh thắng Đế quốc Mỹ, lại góp phần làm sụp đổ khối CS. Ngày nay họ có một đội ngũ chủ tịch hời hợt rụt rè, với nền kinh tế GDP xếp xỉ với quốc gia, lại có đội ba yếu tố Thiên thời: HK trở lại ĐNÁ). Đưa lại: Hội đồng Cam Ranh có một vị trí thuận lợi ở biển Đông, là trung tâm điểm của khối mở đầu cho nền mới thế giới trong thế kỷ 21.

Nhân hòa: có d& p t& p xúc v& i th& gi& i bên ngoài, v& i ph& ng t& n Internet, ng& i dân nh& t là gi& i tr& không còn b& nh& i s& ý nghĩ h& n thù dân t& c, h& n thù giai c& p. H& đã hi& u đ& c nguyên nhân và th& y đ& c con đ& ng nào đ& đ& a dân t& c v& t lên s& b& t& c đ& t& n lên.

V& i nh& ng y& u t& trên, tôi v& ng tin dân t& c ta t& t ph& i có m& t t& ng lai huy hoàng. Đ& i h& i XI Đ& ng CSVN s& p t& i s& quy& t đ& nh h& ng đi t& i c& a đ& t n& c. M& t là t& p t& c h& p tác và l& thu& c TQ v& i k& v& ng b& o v& s& ng còn c& a Đ& ng CS (có đ& c b& o đ& m hay không?). Hai là liên minh v& i HK đ& b& o v& ch& quy& n và toàn v& n lãnh th& (có th& c t& hay không?) Ba là tùy cách suy t& và x& s& c& a đ& ng bào và gi& i lãnh đ& o đ& t n& c.

“Có l& đây là s& m& ng c& a tôi, đ& i di& n cho l& ch s& đ& t n& c chúng ta trên con đ& ng th& ng t& n đ& n đ& nh cao huy hoàng c& a t& qu& c...Có l& đây là trách v& c& a tôi đ& vi& t lên nh& ng trang cu& i cùng c& a quy& n s& ký vĩ đ& i c& a đ& t n& c chúng ta” (L& i c& a Charles De Gaulle, t& ng th& ng n& n Đ& ng& Công hòa Pháp). Cá nhân tôi không bao gi& dám so sánh v& i v& anh hùng đã có công gi& i phóng Paris h& i cu& i Th& chi& n II... Nh& ng không d& u di& m, cùng chung hoài b& o và có ý nghĩ nh& b& c vĩ nhân c& a n& c Pháp v& t& ng lai huy hoàng c& a T& qu& c và ni& m t& hào dân t& c. Đây là bài vi& t c& a ng& i nghiên c& u l& ch s& , đ& đ& ng bào suy t& và giúp nh& ng ng& i làm nên l& ch s& đ& nh h& ng t& ng lai.

Lê Qu& Lâm